

Báo chí cách mạng ở Trung Kỳ giai đoạn 1936 – 1939

Trần Thị Thanh Huyền

Viện sử học

Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam

Email liên hệ: tranhuyen.vsh@gmail.com

Tóm tắt: Thời kỳ 1936 - 1939, khi chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp ra đời đã thi hành một số chính sách thuận lợi để phát triển báo chí ở Việt Nam, Đảng Cộng sản Đông Dương đã nhanh chóng nắm bắt cơ hội, đẩy mạnh cuộc đấu tranh công khai trên lĩnh vực báo chí. Tuy nhiên, ở Trung Kỳ, dưới sự quản lý của triều đình nhà Nguyễn, các quyền tự do dân chủ trong đó có quyền tự do báo chí vẫn bị bóp nghẹt. Những người cộng sản ở đây đã tận dụng, khai thác mọi điều kiện để có thể xuất bản được báo chí cách mạng với mục đích tuyên truyền những chủ trương của Đảng, giác ngộ quần chúng nhân dân và đấu tranh bảo vệ quyền lợi cho nhân dân lao động. Hàng loạt báo cách mạng đã được ra đời ở Trung Kỳ khẳng định sức sáng tạo, ý thức đấu tranh không ngừng và sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Đông Dương.

Từ khóa: Báo chí cách mạng; Trung Kỳ; 1936 - 1939; Việt Nam

Abstract: In the period of 1936-1939, when the French Popular Front after being born implemented a number of favorable policies to develop the press in Vietnam, the Indochinese Communist Party (ICP) quickly seized the opportunity and accelerated the public struggle in the field of journalism. However, in Central Vietnam, under the control of the Nguyen Dynasty, democratic freedoms including press freedom were still suffocated. The communists here made use of all conditions to be able to publish revolutionary newspapers in order to propagate the Party's guidelines, to enlighten the masses and to fight for protecting working people's rights. Overcoming many difficulties and challenges, a series of revolutionary newspapers were born in Central Vietnam, asserting the creativity, the sense of continuous struggle and the proper leadership of the ICP.

Key words: Revolutionary press; 1936- 1939, Central Vietnam.

Ngày nhận bài: 5/10/2019

Ngày duyệt đăng: 2/12/2019

1. Đặt vấn đề

Báo chí cách mạng là đội quân đi đầu trong công tác chính trị, tư tưởng văn hóa, với chức năng tuyên truyền vận động nhân dân đứng lên làm cách mạng giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc. Ý thức được sứ mạng to lớn của báo chí, trong giai đoạn 1936 - 1939, khi điều kiện khách quan có những thuận lợi nhất định, những người cộng sản ở Trung Kỳ nhanh chóng cho ra đời nhiều tờ báo để phục vụ cho sự nghiệp cách mạng. Vượt qua rất nhiều khó khăn trong quá trình xuất bản, lưu hành, báo chí cách mạng ở Trung Kỳ đã tạo ra một

bước phát triển mạnh cả về số lượng, chất lượng và đóng góp lớn vào những thành công của phong trào đấu tranh giai đoạn 1936 - 1939.

Việc tìm hiểu báo chí cách mạng Trung Kỳ trong giai đoạn 1936 - 1939 không chỉ giúp chúng ta thấy được vai trò của báo chí đối sự nghiệp cách mạng mà nó còn cho chúng ta bài học trong việc sử dụng báo chí một cách hiệu quả trong thời đại hiện nay. Bài viết kết hợp sử dụng phương pháp lịch sử, phương pháp lô gic và phương pháp thống kê, so sánh... để làm rõ về báo chí cách mạng Trung Kỳ giai đoạn 1936 - 1939 trên các mặt hình thức và nội dung. Từ đó, bài viết rút ra những đặc điểm tiêu biểu của báo chí cách mạng Trung Kỳ trong giai đoạn này.

2. Những yếu tố tác động đến xuất bản báo chí cách mạng ở Trung Kỳ giai đoạn 1936 - 1939

Một là, sự ra đời của chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp và chính sách thuộc địa mới ở Việt Nam.

Năm 1936, sau hàng loạt cuộc đấu tranh của Đảng Cộng sản liên kết với các Đảng cánh tả ở Pháp chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp đã ra đời. Chính phủ Mặt trận nhân dân Pháp ra đời đã ban bố nhiều đạo luật mang tính "nhân đạo", "xã hội" trong chính sách cai trị thuộc địa nhằm mục đích khai thác bóc lột thuộc địa để giải quyết các vấn đề của mình. Trong đó, một số cải cách có ảnh hưởng trực tiếp đến báo chí nói chung và báo chí cách mạng Trung Kỳ nói riêng:

Điểm 1 trong chương trình của Mặt trận nhân dân Pháp là "Tổng đại xá", hàng loạt các hồ sơ của các tù nhân ở Đông Dương được gửi về Paris để xem xét ân xá, nhiều tù nhân chính trị được tự do. Trong đó, nhiều đồng chí là nòng cốt của phong trào cách mạng ở Trung Kỳ như Phan Đăng Lưu, Lê Duẩn, Bùi San, Nguyễn Chí Diểu, Nguyễn Khoa Văn,... Những người này cũng là những cây bút sắc sảo của phong trào đấu tranh trên mặt trận báo chí.

Cũng trong Chương trình của Mặt trận nhân dân Pháp, phần những yêu sách chính trị, có quy định về quyền tự do báo chí có điều khoản: "Xóa bỏ các đạo luật tàn nhẫn và các sắc luật hạn chế quyền tự do báo chí." (Nguyễn Thành, 1984, trang 137). Nhưng điều đó chỉ được thực hiện ở Nam Kỳ, còn các xứ Bắc Kỳ, Trung Kỳ, Lào, Cao Miên, thực dân Pháp ra nghị định chỉ rõ: *"việc công bố hay truyền bá bằng bất cứ biện pháp nào với những tin tức sai lầm, những văn bản xuyên tạc và vu cáo đối với người khác vì cố tình làm giảm lòng tin, sẽ bị phạt tù từ 3 tháng đến 1 năm và phạt tiền từ 100 đến 3000 forăng, hoặc một trong hai hình phạt đó, khi ấn phẩm hoặc việc truyền bá ấy dẫn tới làm rối loạn kỉ luật và đạo đức các lực lượng lục quân, hải quân và không quân"*

Bất cứ một sự thật khách quan nào đưa lên báo chí đều làm cho thực dân Pháp sợ hãi, cho đó là "tin tức sai lầm", là "văn bản xuyên tạc và vu cáo", để lấy cớ làm án một cách độc đoán và đàn áp báo chí. Luật Báo chí ở Việt Nam còn tiếp tục có sự thay đổi vào ngày 30-8-1938, theo đó báo chí và ấn phẩm định kỳ xuất bản ở Nam Kỳ không cần phải xin phép trước. Chính vì sự thay đổi này đã giúp những người cộng sản ở Trung Kỳ chủ động xuất bản báo xứ mình ở Nam Kỳ để tránh việc kiểm duyệt chặt chẽ của triều đình Huế và thực dân Pháp ở Trung Kỳ.

Cho đến thời kỳ 1936 - 1939, Triều Nguyễn vẫn chưa có bộ luật nào liên quan đến báo chí (Sông Hương, tục bản số 7 (ngày 19-8-1937)). Nên báo chí ở Trung Kỳ vẫn theo những quy

định của Luật Báo chí do chính quyền Pháp đặt ra cho xứ bảo hộ nhưng các báo Trung Kỳ phải dưới quyền của tòa Nam Án. Triều đình nhà Nguyễn thường vịn vào những cơ khác để cấm lưu hành ở Trung Kỳ và ra các điều luật để làm hạn chế sự phát triển của các báo như: Theo Hoàng Việt hình luật điều thứ 104, dùng lời vu mạn nhà vua trước công chúng sẽ bị tội: “*câu cấm từ 5 năm đến 10 năm*” không phân chánh phạm hay tòng phạm; Điều thứ 107, công bố những tin không thật làm hại đến cuộc công trị an sẽ bị “*xử phạt lưu*”; Điều 125 cổ vũ biến loạn sẽ bị “*câu cấm từ 10 năm đến 15 năm*” (Hồng Chương, 1987, trang 151). Trên thực tế đã có nhiều báo cách mạng ở Trung Kỳ trong thời kỳ 1936 - 1939 đã bị tòa Nam Án xử phạt vì các lý do khác nhau ví dụ: *Sông Hương*, tặc bản, bị kiện vì tội “*hủy báng*” và bị phạt bạc 20 đồng (*Sông Hương*, tặc bản số 7 (ngày 19-8-1937)); *Báo Dân* bị đóng cửa và “*hai ông quản lí Nguyễn Đơn Quế và Nguyễn Xuân Cáp bị tất cả một tháng tù hoặc 140 đồng bạc phạt và tước công quyền*” (*Báo Dân* tiến số 1 (ngày 27-10- 1938)) vì đăng tin không đúng làm xao xuyến nhân tâm. Những điều luật này của triều đình nhà Nguyễn đã hạn chế rất nhiều đến sự phát triển của báo chí cách mạng. Hải Triều một trong những nhà báo cách mạng trong thời kỳ này đã phải thốt lên rằng: “*Than ôi! Nghĩ con nhà cầm bút xứ này chỉ vì một bài báo mà ở tù từ 5 năm đến 10 năm thì còn ai dám viết báo nữa, nhất là viết báo một cách cho đúng với tư cách của người viết báo*” (Hồng Chương, 1987, trang 151).

Bên cạnh những điều luật hạn chế những người viết báo, triều đình nhà Nguyễn còn “*trừng trị*” cả những người đọc báo: “*Lại có những sách xuất bản, lưu hành thì cho phép mà đến người đọc lại bị bắt, bị ở tù như vừa rồi báo Rassemblement (Tập hợp) đăng hai số về chiến sĩ xã hội của Leon Blum, hay quyển “Tây Ban Nha 1936”. Một người tên là Nguyễn Phú đem sách ra đọc mà phải bị kết án ở phủ Triệu Phong đến 3 năm tù và 14 người nghe đều bị kết án từ 2 năm đến 3 tháng. Người bị kết án có ông già đến 70 tuổi. Nhân dân đều oán thán, điện tín và thư kêu oan, nhờ can thiệp của các giới công nông, học sinh, đánh hầu quan khâm sứ, quan toàn quyền, quan tổng trưởng thuộc địa, hội cứu tế binh dân bên Pháp, hội nhân quyền và đảng Xã hội ở Hà Nội, Sài Gòn không biết bao nhiêu mà kể. Nguyễn Phú tuyệt thực đến ngày thứ 12 mà vẫn chưa thấy nhà nước giải quyết ra sao.*” (Hồng Chương, 1987, trang 153).

Chính sách nói lỏng của thực dân Pháp chỉ có tác dụng trong một thời gian ngắn (ngày 26/9/1939, thực dân Pháp ra một văn bản và ngày 13/12/1941, Pháp tiếp tục ra đạo luật thủ tiêu tự do báo chí, cùng với đó ngày 5/10/1939, Hoàng đế Bảo Đại ra dụ số 63 về việc cấm tuyên truyền, phổ biến chủ nghĩa cộng sản ở Trung Kỳ, kể từ đây tất cả các tờ báo, kể cả báo chí viết bằng tiếng Pháp đều phải xin phép nhà cầm quyền khi ra báo và chịu sự kiểm duyệt chặt chẽ, cũng như những hình phạt nặng nề khi vi phạm.) (Huỳnh Văn Tòng, 2000, trang 51). Các tổ chức, cơ sở cách mạng đã triệt để lợi dụng điều này để phát triển báo chí giai đoạn 1936 - 1939 trở thành thời kỳ phát triển nhất của báo chí cách mạng Việt Nam trước Cách mạng tháng Tám 1945 (Nguyễn Thị Thúy Hằng, 2015, trang 57).

Hai là, sự phục hồi cơ sở Đảng ở Trung Kỳ và chủ trương mới của Đảng về báo chí trong thời kỳ 1936 - 1939.

Xứ ủy Trung Kỳ sau khi bị phá vỡ vào đầu năm 1936, một số đồng chí chủ chốt của Đảng thoát ra khỏi nhà tù đế quốc như Phan Đăng Lưu, Lê Duẩn, Bùi San, Nguyễn Chí Diểu, Nguyễn

Khoa Văn... đã trở về hoạt động tại các tỉnh Quảng Trị, Thừa Thiên Huế. Các đồng chí trên liên lạc với nhau hình thành một đầu mối chỉ đạo chung mà trụ sở đóng ở Huế. Họ phân chia thành hai nhóm công khai và bí mật chấp nối với các nơi, khôi phục và tổ chức lại cơ sở Đảng ở các địa phương, trực tiếp lãnh đạo các tỉnh khu vực Trung Trung Kỳ.

Cuối năm 1936, các đồng chí hoạt động ở Quảng Ngãi, Phú Yên đã lập ban cán sự liên tỉnh Ngãi – Bình – Phú gồm 5 đồng chí do Nguyễn Trí làm Bí thư để thống nhất lãnh đạo phong trào cách mạng 3 tỉnh (Nguyễn Văn Trung, 2012, trang 64). Tại Hội nghị Ban chấp hành Trung ương Đảng tháng 3 năm 1937, Đảng chủ trương thành lập Ban liên tỉnh ủy Thanh - Nghệ - Tĩnh. Nhưng trong thực tế do thiếu cán bộ nên chủ trương đó không thực hiện được. Đến Hội nghị Trung ương Đảng tháng 9 năm 1937, Trung ương Đảng quyết định đặt 3 tỉnh Thanh – Nghệ - Tĩnh dưới sự chỉ đạo của liên xứ ủy Bắc Kỳ - Bắc Trung Kỳ. Đồng thời, *“Trung ương Đảng chủ trương lập một ủy ban liên tỉnh để lãnh đạo các tỉnh còn lại. Ủy ban này đặt dưới sự lãnh đạo của Trung ương”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, trang 301).

Trước tình hình chưa thống nhất đó, Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng tháng 3 năm 1938 quyết định thành lập xứ ủy Trung Kỳ. Đầu tháng 4 - 1938, xứ ủy Trung Kỳ được lập lại do đồng chí Nguyễn Chí Diểu làm Bí thư. Xứ ủy lúc này đóng cơ quan ở Huế. Cuối năm 1938, đồng chí Nguyễn Chí Diểu lâm bệnh qua đời, đồng chí Lê Duẩn làm Bí thư Xứ ủy. Như vậy sau một thời gian củng cố, đến năm 1938, về cơ bản cơ sở Đảng ở Trung Kỳ đã được phục hồi để tổ chức lãnh đạo phong trào cách mạng.

Trước những chính sách nới lỏng của thực dân Pháp đặc biệt là về báo chí, Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương đã ra thông cáo ngày 20-3-1937, trong đó nêu rõ: *“Các cấp Đảng bộ phải khuyến khích những người cảm tình, đứng tên ra xin chính phủ cho phép xuất bản những tờ báo công khai”* và *“Các Đảng bộ nên lấy một số đồng chí có thể viết văn được trôi chảy (chữ bốn xứ hoặc chữ Pháp) chia nhau viết bài đăng trong các báo công khai để gây ra dư luận”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, trang 218). Tiếp theo đó, Nghị quyết của khoáng đạt hội nghị của toàn thể ban Trung ương của Đảng Cộng sản Đông Dương họp từ ngày 25-8 đến ngày 4-9-1937 đã đưa ra nhiệm vụ cần kíp của Đảng lúc này về công tác tuyên truyền là: *“phải công khai hóa, hội nghị quyết định thủ tiêu các tờ báo bí mật của quần chúng. Từ rày về sau, các vấn đề bàn đến sinh hoạt và các cuộc vận động quần chúng phải dùng sách báo công khai mà giải thích”* (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2000, trang 292). Những người cộng sản nhất là những người vừa được ân xá đã không chậm trễ trong việc lợi dụng cơ hội để biến tự do báo chí, tự do ngôn luận từ khẩu hiệu đấu tranh thành vũ khí tiến công cách mạng.

Bảng 1: Các báo cách mạng ở Trung Kỳ thời kỳ 1936 - 1939²

STT	Tên báo	Hình thức	Ngày ra số 1	Ngày ra số cuối	Tổng số báo	Chủ nhiệm
1	Nhànch lúa	In và phát hành ở một xứ khác	15-1-1937	10-3-37	9	Nguyễn Xuân Lữ
2	Sông Hương tục bản	Mua lại	19-6-37	14-10-37	14	Nguyễn Cửu Thạnh

4	Dân	Xin phép ra báo	6-7-38	7-10-38	17	Nguyễn Đan Quế
5	Dân tiến	Báo in và phát hành ở xứ khác	27-10-38	22-12-38	5	Huỳnh Văn Thanh
6	Dân muốn	Báo in và phát hành ở xứ khác	20-12-38	6-1-39	2	Phan Văn Tạo
7	Kinh tế tân văn ¹	Xin phép ra báo	9-1-37	24-4-37	4	Hồ Cát
8	Lân					
9	Tiến tới		6/2/39			

BÁO CHÍ CỦA CÁC ĐẢNG BỘ ĐỊA PHƯƠNG

10	Tia sáng ²	In thạch	Tháng 3/1936		2	Trịnh Huy Quang (Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa)
11	Dân nghèo	Báo viết tay	Xuất bản năm 1936			Đảng bộ tỉnh Nghệ An
12	Chỉ đạo		Xuất bản năm 1938			Đảng bộ tỉnh Nghệ An
13	Tranh đấu		Mỗi tháng 2 kỳ			Đảng bộ tỉnh Quảng Trị
14	Tạp chí Đỏ		Số 1 vào tháng 9- 1936			Quảng Ngãi

Như vậy, báo chí cách mạng ở Trung Kỳ có điểm khác so với báo chí ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ là sự xuất hiện của nhiều báo địa phương. Điều này xuất phát từ việc xứ ủy Trung Kỳ bị phá vỡ và chưa thống nhất trong những năm 1936, 1937 cho nên chưa có sự chỉ đạo thống nhất như ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ.

3. Báo chí cách mạng Trung Kỳ thời kỳ 1936 - 1939

3.1. Hình thức của báo chí cách mạng Trung Kỳ thời kỳ 1936 - 1939

Các báo cách mạng ở Trung Kỳ đều là tuần báo bằng tiếng Việt, tuy nhiên do chế độ quản lý ở Trung Kỳ nghiêm ngặt hơn nên báo cách mạng ở Trung Kỳ có sự linh động trong việc xuất bản. Hầu hết các báo đều là báo in giấy nhưng ở các địa phương, báo chí do tỉnh ủy tự viết thì báo có thể là báo viết tay (từ *Dân nghèo* của tỉnh ủy Nghệ An), báo in thạch (từ *Tia sáng* của Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa).

Phương pháp ra báo ở đây rất phong phú: không chỉ bao gồm những cách thức xuất bản giống ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ như: mua lại báo của người khác (trường hợp từ *Sông Hương, tục bản*); xin phép ra báo (báo *Nhàn lúa*, *Kinh tế tân văn*, *Dân*), báo chí cách mạng ở Trung Kỳ còn vận dụng các hình thức khác để ra báo như: Biên tập ở một xứ nhưng in và phát hành ở một xứ khác và ra báo không xin phép, chúng ta có thể kể đến những báo sau:

Nhàn lúa: được biên tập ở Huế, in ở nhà in Đông Tây, 193 Hàng Bông, Hà Nội do Trần Huy Liệu đảm bảo, (Viện sử học 1991: 189) in xong phát hành ngay tại chỗ. Riêng số 5 ra ngày

12-2-1937, đặc biệt biếu không gồm 4 trang A4³ nội dung nói về cuộc rước ông Gô- đa là in ở Huế.

Dân tiến: được xứ ủy Trung Kỳ xuất bản sau khi tờ *Dân* bị cấm. Báo được biên tập ở Trung Kỳ, tòa soạn và trị sự đặt ở 46D Nguyễn Tấn Nghiệm, Sài Gòn. Sau khi *Dân tiến* bị đình bản, *Dân muốn* thay thế cũng biên tập ở Trung Kỳ. Phan Văn Tạo được cử làm quản lý, in và phát hành ở Sài Gòn.

Số lượng báo phát hành của báo chí cách mạng ở Trung Kỳ khá nhiều. Theo tác giả Nguyễn Văn Trung trong cuốn *"Báo chí các cấp của đảng bộ Trung Kỳ trong những năm 1930 - 1945"* báo *Dân* ra mắt bạn đọc ngày 6/7/1938 là báo được nhiều độc giả nhất với số lượng bản in lên tới 6.000 bản mỗi số⁴. Báo *Nhà* in số nhiều nhất cũng phát hành 5.000 số (Hong Chương, 1987, trang 152). So sánh với những báo cách mạng cùng thời: ở Bắc Kỳ, *Tin tức* là tờ có số bản in nhiều nhất, thường dao động trong khoảng 5.500 đến 6.000, số đặc biệt ủng hộ hòa bình in 8.000 bản; ở Nam Kỳ, *Dân chúng* là tờ có bản in nhiều nhất: số thường dao động trên dưới 6.000 báo, số đặc biệt kỷ niệm thành lập Đảng (3-1 và 7-1-1939) in 10.000, số Xuân 1939 in 15.000 bản. Một tờ báo tiếng Việt mạnh nhất thời kỳ đó xuất bản trong con số 4.000 bản (Nguyễn Thành, 1984, trang 156).

Tác giả: Theo tác giả Nguyễn Thành, số lượng các nhà báo cách mạng ở Trung Kỳ không nhiều: *"số tờ báo và đội ngũ viết báo Bắc Kỳ đông gấp 4 lần ở Trung Kỳ"* (Nguyễn Thành, 1984, trang 181) nhưng đây là những người rất nhạy bén và gan dạ như: Hải Triều, Phan Đăng Lưu, Nguyễn Xuân Lữ... Ngay khi thấy điều kiện có lợi cho cuộc đấu tranh công khai, những nhà báo cách mạng đã nhanh chóng tập hợp hội nghị của toàn thể báo giới Trung Kỳ để thảo luận yêu cầu về: *"tự do báo giới, lập nghiệp đoàn báo giới"* vào ngày 23-1-1937. Những người làm báo cách mạng Trung Kỳ đã phất ngọn cờ đầu tập hợp các nhà báo dân chủ đòi tự do báo chí và họ luôn giành được vai trò chủ động trong suốt quá trình vận động.

Thể loại bài viết trên báo cách mạng ở Trung Kỳ phong phú: truyện có Ngoài cửa Thuận An (trên *Sông Hương*, tực bản); Hi sinh (báo *Nhà* in); thơ là thể loại thường được sử dụng trên các báo cách mạng Trung Kỳ để làm cho các bài viết trở nên mềm dẻo, dễ đi vào lòng người hơn. Tranh ảnh: các báo cách mạng ở Trung Kỳ cũng có sử dụng ảnh khi làm báo, tuy nhiên không nhiều và thường xuyên như các báo cùng loại ở Bắc và Nam Kỳ.

3.2. Nội dung của báo chí cách mạng ở Trung Kỳ giai đoạn 1936 - 1939

Báo chí cách mạng Trung Kỳ giai đoạn 1936 - 1939 có nội dung phong phú thể hiện được đời sống, nguyện vọng của quần chúng nhân dân và những diễn biến của tình hình trong nước và thế giới.

Phản ánh đời sống của nhân dân.

Cuộc sống của quần chúng nhân dân là chủ đề thường xuyên được các báo cách mạng quan tâm. Một trong những nguyên nhân chung làm cho đời sống của quần chúng ngày càng khổ cực, là do giá cả ngày càng gia tăng. Báo *Dân* liên tục đăng bài về chủ đề này như: *"Chúng tôi yêu cầu chánh phủ để ý tới nạn sinh hoạt đắt đỏ"* (Báo *Dân* số 3, 22-7- 1938. Dương Phước Thu, 2018, trang 114); *"Chống nạn sinh hoạt đắt đỏ Vua Cao Miên trị bọn đầu cơ"* số 6 ngày 12 tháng 8; *"Một cách chống nạn sinh hoạt đắt đỏ phải trị bọn đầu cơ"* (Báo *Dân* số 7, 19-8-1938).

Dương Phước Thu, 2018, trang 263); “*Sinh hoạt đất đỏ nói thêm về việc tạm thời hạn chế gạo xuất khẩu...*” (Báo Dân số 9, 2-9- 1938). Báo Nhân lực cũng đề cập đến chủ đề này với bài “*Gạo thua quá, dân kêu cứu: giá gạo ngày càng cao*” (Báo Nhân lực số 4, 5-2-1937). Cùng với đó, nhà cầm quyền và nhân dân hiểu được về hoàn cảnh của từng giai cấp, các báo cách mạng Trung Kỳ có nhiều bài khai thác về cảnh sống của từng giai cấp riêng. Đối với nông dân, đó là gánh nặng của nhiều thứ thuế vô lý. Báo Dân muốn số 1 ngày 29-12-1938 đăng loạt bài: “*Chánh phủ Trung Kỳ đã dùng cách gì để bắt dân Trung Kỳ phải chịu tăng thuế*”, “*Phiên tòa đặc biệt xử vụ dân quê đến đưa nguyên vọng tại dân viện Trung Kỳ*”, “*Dân Quảng Trị kêu cứu*”; Báo Dân cũng là báo luôn phản ứng với cảnh khó khăn của nông dân. Trong các số báo đều có những bài viết về gánh nặng sưu cao thuế nặng của người nông dân như: “*Dân điều tra cảnh khổ dân quê*”, “*Dân kêu phải nộp thuế khổng trên 800 mẫu*” số 3 ngày 22-7-1938; “*Sửa đổi chế độ thuế thân*” “*Những điều tệ trong kỳ sưu thuế*” “*Dự định giảm thuế điền thổ*” số 4 ngày 29-7-1938; “*Dân điều tra đánh thuế ruộng bất công*” số 5 ngày 5 tháng 8 năm 1938... Trong khi nông dân khổ khổ vì tăng thuế, chịu thuế vô lý thì cuộc sống công nhân cũng gặp nhiều khó khăn vì đồng lương chết đói, chế độ làm việc hà khắc, nạn thất nghiệp luôn thường trực. Trên báo Dân số 3 ngày 22-7-1938, có đăng bài “*Tình cảnh hạn thư ký công nhật*” trong đó có đoạn: “*Xin chánh phủ để ý đến tình cảnh chúng tôi: đồng lương ít ỏi, gia đình đông đúc, công việc nặng nề, có người tám chín năm không được tăng lương, hằng ngày làm công việc rủi sơ hở lại bị cúp lương là khác. Khi đau ốm chúng tôi chỉ được nằm nhà thương 8 ngày và lãnh 8 ngày lương thôi, còn ngoài ra, dầu có đau mấy cũng phải chịu, không làm việc được thì không có lương*” Hay báo Nhân lực ghi lại cảnh nhà máy Sợi tuyển người trong đó có đoạn: “*Ở đây những cảnh thương tâm, buồn cười dã man đã xảy ra: Hàng mấy ngàn người xô đẩy, chen chúc hòng giật lấy cái ghế. Mấy cái ghế gỗ chẳng đủ sức ngăn cản sức đẩy của ngàn ấy con người. Những roi mây, những quả đấm bằng thịt, những gót giày, hôm ấy cũng được dịp tung hoành ra oai... các ông phải bơm nước than đen sì, đầy mùi hôi thối vào bọn thất nghiệp mà họ cũng không lui cho... Mấy nghìn người thảm hại chỉ có hơn 100 đứa trẻ xin được việc làm...*” (Báo Nhân lực số 7, 26-2-1937). Qua đoạn trích có thể thấy số lượng người thất nghiệp rất nhiều, thế nhưng khi được vào làm thì những người công nhân cũng khổ cực vô cùng, không chỉ làm việc vất vả nhiều giờ, họ còn nạn nhân của rất nhiều vụ đánh đập tàn nhẫn của bọn cai. Báo Nhân lực ghi lại việc đánh người bị thương nặng ở nhà máy sợi Nam Định: “*Việc Chu Thị Mậu bị tên Surveillant Georges Malit đá trụ thai mới đưa ra tòa thượng thẩm Hà Nội được ít ngày thì nay lại xảy ra một chuyện mới... Lại là một đứa trẻ 16 tuổi. Tên là Bùi Văn Vẩn mồ côi cha mẹ. Do làm đêm nhiều tiếng mệt mỏi nên đến đêm ngày 2-3-37 nó hơi uể oải, tên cai Nghé đã đánh đến mức nguy ngập. “hiện nay nó đái ra máu, ỉa ra máu, chưa biết sống chết thế nào”*” (Báo Nhân lực số 9, 19- 3- 1937).

Việc điều tra, tìm hiểu và đưa những tin tức về đời sống của quần chúng, các báo cách mạng Trung Kỳ đã làm cho các giai cấp, tầng lớp trong xã hội hiểu hơn về cuộc sống của nhau. Từ đó, các giai cấp dễ dàng tìm được tiếng nói chung, dễ dàng tạo được tình đoàn kết trong việc chống kẻ thù chung.

Cập nhật tình hình thế giới, tuyên truyền chủ nghĩa Mác – Lê Nin và các chủ trương chính sách của Đảng.

Cuộc chiến tranh thế giới, sự bành chướng, xâm lấn của các nước phát xít và cuộc đấu tranh vệ quốc vĩ đại của nhân dân các nước trên thế giới đặc biệt là cách mạng Trung Quốc;

công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội của nước Nga – Xô viết; phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc của các nước trên thế giới là nội dung thường xuyên được cập nhật trên các báo cách mạng ở Trung Kỳ.

Bên cạnh đó, để nhân dân hiểu rõ tình hình thế giới, bản chất của cuộc chiến tranh đang tới gần, các báo thường đăng những bài nhận định, phân tích như: báo *Dân* có bài: “*Ai là kẻ muốn phá hoại hòa bình*” (Báo *Dân* số 1, ngày 6-7-1938); trong đó bài viết phân tích nguyên nhân của cuộc chiến tranh, đưa ra nhận định về thời cuộc và xác định rõ quan điểm của quần chúng Đông Dương lúc bấy giờ. Khi đưa tin về tình hình thế giới, báo cách mạng ở Trung Kỳ luôn phân tích rõ để quần chúng hiểu bản chất của sự việc và đưa ra quan điểm của báo đối với từng sự kiện.

Dù được ra đời ở nơi có chế độ kiểm duyệt chặt chẽ nhất, nhưng trên các báo cách mạng ở Trung Kỳ vẫn đăng bài tuyên truyền cho chủ nghĩa Mác – Lê Nin như: “*Văn học và chủ nghĩa duy vật*” của Hải Triều liên trên 3 số của *Sông Hương*, *tục bản* (số 8 (26-8-1937), số 9 (2-9), số 10 (11-9-1937)). Trong đó, từ việc đưa ra những nhận định của Mác - Lê Nin về văn học, ông đã đưa ra quan điểm và áp dụng những lí luận đó vào thực tiễn cách mạng Việt Nam.

Những chủ trương chính sách của Đảng luôn được các báo cách mạng ở Trung Kỳ theo sát. Tuy nhiên, cũng giống như các báo cách mạng ở Bắc Kỳ thời kỳ này, để không bị chính quyền gây khó dễ, những đường lối chủ trương của Đảng thường được các báo cụ thể hóa bằng các bài viết vạch rõ cách bước tiến hành cụ thể để quần chúng làm theo. Ví dụ để cụ thể hóa chủ trương của Đảng về tiến hành phong trào Đông Dương đại hội, báo *Nhàn lúa* đăng bài: “*Đi lần tới Đông Dương Đại hội và cuộc tiếp rước ủy ban điều tra của bộ thuộc địa (những việc cần làm gấp)*” (Báo *Nhàn lúa* số 3, 29-1-1937). Trong đó, bài viết chỉ rõ những bước đi cụ thể để trong thời gian sắp tới để quần chúng nhân dân nắm rõ. Hay để cụ thể hóa chủ trương đấu tranh tự do nghiệp đoàn, các báo cách mạng Trung Kỳ đăng nhiều bài để nói rõ vấn đề này như: “*Hỡi anh chị em lao động Trung Kỳ, Bắc Kỳ, Cao Miên, và Ai Lao*” (*Sông Hương*, *tục bản* số 2 ngày 26-6- 1937: 3). Bài viết trích lời kêu gọi của Ủy ban sáng suốt nghiệp đoàn Nam Kỳ “*Chúng tôi lên tiếng gọi các anh em chị em lao động ở Trung Kỳ, Bắc Kỳ, Cao Miên và Ai Lao mau mau hưởng ứng với chúng tôi, hãy lập những ủy ban sáng suốt nghiệp đoàn ở các xí nghiệp, các đồn điền, các đường phố, các hầm mỏ... Hãy lập những ủy ban sáng suốt nghiệp đoàn của mỗi xứ, cùng chúng tôi trao đổi ý kiến để đi đến Tổng nghiệp đoàn toàn quốc và thống nhất...*”

Từ cách làm sáng tạo này, những chủ trương của Đảng đến gần hơn với quần chúng. Đồng thời từ việc cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, quần chúng nhân dân dễ hiểu và dễ dàng thực hiện hơn.

Tuyên truyền, vận động, định hướng quần chúng đứng lên đấu tranh.

Đây là nội dung quan trọng của báo chí cách mạng nói chung và báo chí cách mạng Trung Kỳ nói riêng. Trên các trang báo của mình, những người cộng sản không những tuyên truyền vận động để quần chúng hiểu, đứng lên đấu tranh mà họ còn vạch ra những hành động cụ thể để quần chúng làm theo.

Phong trào đấu tranh nghị trường

Thời kỳ 1936 - 1939, do điều kiện có nhiều thuận lợi để những người cộng sản đưa người của mình vào nắm những chức vụ quan trọng trong chính quyền thực dân ở Việt Nam nên

Đảng Cộng sản Đông Dương đã chủ trương vận động đấu tranh nghị trường. Cuộc đấu tranh đầu tiên mà Đảng cử người tham gia là bổ sung vào viện dân biểu Bắc Kỳ tháng 1-1937, sau đó là cuộc bầu cử Hội đồng thành phố Hà Nội tháng 7-1937. Sau khi những cuộc đấu tranh nghị trường đầu tiên của những người cộng sản thu được kết quả, báo chí cách mạng Trung Kỳ đã tích cực vận động, giải thích cho quần chúng hiểu và ủng hộ cho người của Mặt trận dân chủ. Tờ báo tuyên truyền mạnh nhất cho đấu tranh nghị trường ở Trung Kỳ là *Sông Hương*, *tục bản*. Ngay trong số 1 (18-6-1937), *Sông Hương*, *tục bản* đã nêu rõ ý định của báo: "*Sông Hương vừa mới tái bản mà chúng tôi đã vội bắt ngay câu chuyện tuyển cử ra nói, tưởng khí quá hăng hái.*"

Song các xứ người ta bàn tính chuyện tuyển cử trước một năm. Ngó lại câu chuyện tưởng chừng khí quá chậm... Những ông ra ứng cử dân biểu họ đã dự bị cả rồi. Chúng tôi chỉ muốn nói lên chuyện họ đang bàn tính trong bóng tối thôi" (Báo *Sông Hương*, *tục bản* số 1, ngày 19-6-1937:1). Trong toàn bộ số báo, *Sông Hương*, *tục bản* đã đề cập đến tất cả các đối tượng liên quan tới cuộc tuyển cử như: những người ứng cử, cử tri, chính phủ với những chính sách liên quan đến các bầu cử... Một mặt, báo vạch mặt những kẻ buôn dân bán nước, bảo hoàng, lợi dụng bầu cử để làm lợi cho mình, mặt khác báo kêu gọi nhân dân hãy biết tận dụng quyền bầu cử của mình để chọn người xứng đáng, và đưa ra những gợi ý, kêu gọi để cuộc bầu cử được công bằng, báo còn đưa ra những nguyện vọng của quần chúng mong muốn những ông nghị thực hiện... Bên cạnh *Sông Hương*, *tục bản* các báo cách mạng khác như: *Dân* và *Nhàn húa*... cũng thường xuyên đề cập đến cuộc đấu tranh nghị trường không chỉ ở Trung Kỳ mà còn cả ở Bắc Kỳ. Chính sự tuyên truyền, cổ động của các báo cách mạng mà trong cuộc tuyển cử ở Trung Kỳ, Mặt trận dân chủ đã giành thắng lợi. "*Có 167 người ứng cử, thì có 44 người trúng cử: lần bầu thứ nhất vào ngày 1-8- 1937 và được 25 người và lần bầu thứ hai vào ngày 8-8- 1937 được thêm 19 người nữa. Đặc biệt là tất cả những người do Mặt trận Dân chủ ở Trung Kỳ giới thiệu đều trúng cử, trong đó có hai người được bầu là viện trưởng và phó viện trưởng viện dân biểu.*" (Nguyễn Thành, 1983, trang 80). Sau khi mặt trận Dân chủ dành thắng lợi trong cuộc bầu cử ở Trung Kỳ, những người cộng sản tiếp tục thôi thúc những nghị viên của mình đấu tranh giành những quyền lợi cho quần chúng nhân dân.⁵

Phong trào đón và đưa yêu cầu lên những đại diện của chính quyền Pháp.

Đây là một nội dung được những người cộng sản quan tâm và được đề cập nhiều trên báo cách mạng ở Trung Kỳ. Tờ báo theo sát vấn đề này nhất là báo *Nhàn húa*. Ngay khi có thông tin về việc chính phủ Pháp cử Godard sang điều tra tình hình thuộc địa, báo *Nhàn húa* đã ra bài: "*Di lần tới Đông Dương Đại hội và cuộc tiếp rước ủy ban điều tra của bộ thuộc địa (những việc cần làm gấp)*" (Báo *Nhàn húa* số 3, 29-1-1937) để vạch ra những việc làm cụ thể để đón tiếp và đưa yêu cầu lên ông. Tiếp đó, từ số 5 đến số 8, báo liên tục đăng bài để nói về sự kiện này. Trong đó số 5 (12-2-1937) và số 8 (5-3-1937) tường thuật về việc đón Godard ở Bắc Kỳ và Trung Kỳ.

Nhờ sự vận động của các báo cách mạng và sự chuẩn bị kĩ của những người cộng sản, việc đón Godard đã diễn ra rất rầm rộ. Đây là dịp quần chúng biểu dương lực lượng, tinh thần đoàn kết, kỉ luật và đưa những nguyện vọng chính đáng của mình lên chính phủ Pháp. Ở hầu hết những nơi Godard đi qua, mặc dù thực dân Pháp ở Việt Nam và chính phủ Nam triều tìm mọi cách để phá hoại cuộc biểu tình của quần chúng⁶, nhưng quần chúng vẫn tập trung rất

đồng để đưa yêu sách. Trong đó, lớn nhất và quan trọng nhất Trung Kỳ là cuộc biểu tình ở kinh thành Huế: Nhóm Nhân học đã thành lập được ban tổ chức gồm 6 người: Phan Đăng Lưu, Nguyễn Xuân Lữ, Hải Thanh, Tôn Quang Phiệt và Lâm Mộng Quang. Ở đây ban tổ chức đã huy động được 10 ngàn người đi đón Godard. Cuộc đón rước được tổ chức rất trọng thể và có kỉ luật. Các đoàn đứng kế tiếp nhau dài một cây số rưỡi tới ba ngày (24, 25, 26/ 2) buộc ông ta phải tiếp đoàn đại biểu của những người biểu tình do những người cộng sản đứng đầu.

Đấu tranh đòi tự do dân chủ, cải thiện đời sống.

Đấu tranh tự do dân chủ, cải thiện đời sống là đòi những yêu cầu bức thiết, mục tiêu trước mắt của các tầng lớp nhân dân. Trên các báo cách mạng ở Trung Kỳ nội dung này không nhiều như trên các báo cách mạng Nam và Bắc Kỳ.

Để làm cho quần chúng nói chung và công nhân nói riêng hiểu những vấn đề cơ bản về tự do dân chủ, luật lao động..., báo *Dân* có mục *Dân hỏi*; *Dân* trả lời thường xuyên đưa ra những câu hỏi và sau đó trả lời tường tận để nhân dân hiểu như: *"Dân trả lời tự do dân chủ"* (Báo *Dân* số 3, ngày 22 - 7 - 1938. Dương Phước Thu, 2018, trang 120); *"Dân hỏi: ... lương tối thiểu là gì"* (Báo *Dân* số 2, ngày 13 - 7 - 1938)...

Do Trung Kỳ là nơi thường bị những chính sách kìm kẹp của triều đình Nguyễn nên báo chí cách mạng nơi đây có những bài viết yêu cầu chính phủ Nam triều thi hành những quyền tự do dân chủ cho nhân dân trong đó có quyền thành lập các nghiệp đoàn, ái hữu. Báo *Dân* số 8 (ngày 26-8-1938) có bài *"Quan khâm sứ Trung Kỳ đối với việc lập ái hữu và tương tế"* đã trích nguyên văn bức thư của quan Khâm sứ gửi bộ lại trong đó có đoạn: *"Tôi có lời trân trọng thưa ngài biết rằng chừng nào mà những hội ấy mục đích cốt để dự phòng"* và cứu tế nằm trong phạm vi sách lệnh ngày 21.2.33 thì chẳng những chính sách bảo hộ luôn luôn cho phép một cách rộng rãi mà còn tìm cách khuyến khích phong trào ấy mỗi lần chánh phủ làm được.

Từ nay, chánh phủ cũng tỏ lòng sẵn sàng đối với những hội có mục đích từ thiện."

Sau đó báo bày tỏ nguyện vọng: *"Chúng tôi mong rằng các quan địa phương sẽ dừng làm sai ý tốt của quan khâm sứ và từ nay chẳng những cho phép lập các hội Ái hữu và tương tế mà còn khuyến khích cho các hội ấy được mau phát triển"* (Báo *Dân* số 8, ngày 26-8-1938. Nguyễn Phước Thu 2018: 305).

Để sát cánh cùng phong trào công nhân trong cuộc đấu tranh đòi dân sinh dân chủ, cải thiện đời sống, một mặt các báo thường xuyên phản ánh cuộc đấu tranh của công nhân trên khắp cả nước (điều này vừa có tác dụng thu hút sự chú ý của công nhân các nơi khác chú ý đến phong trào giai cấp vừa sát cánh với công nhân để làm giảm sự đàn áp của chủ tư bản) mặt khác báo luôn tìm ra những thắng lợi điển hình để thổi thục, làm động lực cho phong trào công nhân đi lên...

Đấu tranh chống các thứ thuế vô lý.

Ở Trung Kỳ nông dân chịu nhiều khổ cực do bị rất nhiều thứ thuế vô lý của hai tầng áp bức. Chính quyền Nam triều thường xuyên tìm mọi cách để tăng thuế, làm cho đời sống nông dân vốn đã khó khăn nay còn khó khăn hơn. Vì thế, vấn đề chống tăng thuế đối với nông dân được các báo Trung Kỳ đặc biệt quan tâm và chiếm dung lượng trên các mặt báo nhiều hơn ở

Bắc Kỳ và Nam Kỳ. Báo đề cập đến vấn đề này nhiều là *Dân*, *Dân tiến* và *Dân muốn*. Trên các báo này hầu như số nào cũng đăng bài liên quan đến những thứ thuế bất công mà nhân dân phải chịu. Đồng thời với đấu tranh trên báo cách mạng, Xứ ủy Trung Kỳ còn lãnh đạo nhân dân tiến hành nhiều cuộc mít tinh, biểu tình để chống lại những đạo luật thuế vô lí. Sự kết hợp nhiều phương pháp đấu tranh hợp lí đã đưa đến kết quả to lớn: dự án thuế thân của chính phủ bị bác bỏ, thực hiện theo dự án thuế của Phan Thanh - một nghị viên dân chủ đề xuất, dự án thuế điền thổ cũng không được chấp nhận.

4. Đặc điểm của báo chí cách mạng Trung Kỳ giai đoạn 1936 - 1939

Sự lãnh đạo tập trung của Đảng đối với báo là một đặc điểm mới của báo chí cách mạng trong thời kỳ này. Tuy nhiên, ở Trung Kỳ trong những năm 1936, 1937, do lực lượng cách mạng bị tan rã, ban Trung ương chưa kết nối được với những người cộng sản ở nơi đây nên phải đến năm 1938, những chỉ đạo của Đảng, trong đó có công tác báo chí mới thực sự đi vào phong trào ở Trung Kỳ. Chúng ta có thể thấy rõ điều đó khi nhìn vào diễn biến của phong trào đấu tranh thành lập ái hữu nghiệp đoàn trên báo chí cách mạng Trung Kỳ và bên ngoài. Năm 1937, khi phong trào đấu tranh thành lập nghiệp đoàn ở Bắc Kỳ đã diễn ra sôi nổi thì trên báo chí cũng như trên thực tế ở Trung Kỳ vẫn chưa xuất hiện nhiều, đến năm 1938 khi Xứ ủy Trung Kỳ được thành lập và phong trào đã chuyển sang đấu tranh thành lập các ái hữu thì báo chí Trung Kỳ mới vào cuộc và phong trào trên thực tế mới có những chuyển biến nhất định.

Các báo cách mạng ở Trung Kỳ và các nơi có mối liên hệ gắn bó với nhau. Mỗi khi địch khủng bố, đàn áp một tờ báo, Đảng Cộng sản Đông Dương và đồng đảo nhân dân, và các báo khác đều nhanh chóng lên tiếng phản đối. Ví dụ, trên báo *Nhàn lúa* đưa tin: "*Vấn đề ngôn luận tự do (báo Dân – quyền được trắng án, Báo Le Travail lại bị đưa ra tòa)*" (Báo *Nhàn lúa* số 9, ngày 19-3-1937) hoặc khi báo *Dân* bị cấm, báo *Dân tiến* ra đời đã đăng một loạt bài để phản đối.

Bảng 2 : Những bài viết trên báo Dân tiến phản đối việc đình bản báo Dân⁸

Số báo	Ngày ra báo	Tên bài viết
1	27-10- 1938	- Báo <i>Dân</i> bị kiện Sau khi tờ báo yêu quý và bất hạnh của dân Trung Kỳ bị kết án Chúng tôi biện hộ cho " <i>Dân</i> "
2	10- 11- 1938	Tại hội đồng kinh tế và lí tài Đông Dương ông nghị Phan Thanh đã đem hết tài hùng biện bênh vực cho <i>Dân</i> và đòi các quyền tự do dân chủ cho những người bản xứ
4	15-12- 1938	-Báo <i>Dân</i> đã bị chà nát dưới gót sắt cường quyền! Anh em làng báo Nam Kỳ tính sao đây - Lá đơn của dân Anh Sơn gửi cho viện trưởng Trung Kỳ - Nguyện vọng của lao động Huế - Lá Đơn xin tha báo " <i>Dân</i> " của dân chúng hạt Lâm - tỉnh, Nam Đàn, Nghệ An
5	22-12- 1938	- Trở lại vụ án báo " <i>Dân</i> " - <i>Dân tiến</i> phỏng vấn các nhà tai mắt xứ nầy đối với vụ án báo <i>Dân</i> . Không ông nào công nhận vụ án báo <i>Dân</i> là công bình hợp pháp - Vụ án báo <i>Dân</i> tại hội A.J.A.C

Cũng giống như các báo cách mạng ở Bắc Kỳ và Nam Kỳ, ảnh hưởng của các báo cách mạng ở Trung Kỳ thời kỳ này được mở rộng vượt lên khuôn khổ của một tờ báo cách mạng thông thường. Báo *Nhànch lúa* đã trở thành trung tâm của phong trào Đông Dương đại hội ở Trung Kỳ và báo đã vận động được đông đảo nhân dân tham gia các cuộc đón tiếp Godard ở Trung Kỳ. Trong các số báo từ số 5 (12-2-1937) đến số 8 (5-3-1937) báo *Nhànch lúa* đã liên tục vận động nhân dân đưa kiến nghị và tập hợp lại đón Gô-đa, vì vậy dù ở Trung Kỳ không có tổ chức nào đứng ra lãnh đạo nhưng cuộc đón rước Gô-đa vẫn thu hút được hàng vạn người tham gia ở nhiều tỉnh khác nhau như: Huế (hơn một vạn), Phú Lộc, Thừa Thiên (5000), Nghệ An (1 vạn) (Báo *Nhànch lúa* số 8, ngày 5-3-1937).

Do hoạt động trong địa bàn có chế độ kiểm duyệt chặt nên các báo thường có "tuổi thọ" ngắn. Báo tồn tại lâu nhất là báo *Dân* ra được 17 số, *Sông Hương*, *tục bản* ra được 14 số. Báo *Dân muốn* chỉ được 2 số đã bị thu hồi. Phan Đăng Lưu đã từng nói về điều này: "*Trước cái tình thế ngôn luận như vậy, một tờ báo đứng đắn không bao giờ có cái cuồng vọng sống lâu như bành tổ*" (Báo *Sông Hương*, *tục bản* số 12, ngày 30-9-1937).

5. Kết luận

Nhìn chung so với giai đoạn trước, báo chí cách mạng Trung Kỳ trong giai đoạn 1936 - 1939 đã có bước phát triển mạnh cả về số lượng và hiệu quả đối với phong trào cách mạng trên thực tế. Để tránh sự kiểm soát của chính quyền, những người cộng sản đã sử dụng đa dạng các loại hình (báo in thạch, báo viết tay, báo in giấy), phương pháp ra báo (mua lại báo đã có từ trước, xin phép ra báo, biên tập một xứ nhưng in, phát hành ở xứ khác...). Sự sáng tạo này đem lại hiệu quả nhất định trong việc chống lại sự kiểm duyệt khắt khe của chính quyền Pháp và triều đình Huế. Những người cộng sản nơi đây luôn ý thức được sức mạnh của báo chí cho nên khi một tờ báo này bị đình bản ngay lập tức họ sẽ cho ra đời một tờ khác. Sự đấu tranh kiên trì, mềm dẻo, báo chí cách mạng Trung Kỳ trong thời kỳ 1936 - 1939 đã góp phần tạo nên những thắng lợi nhất định trong thực tế như: sự thắng lợi trong cuộc tranh cử vào viện dân biểu Trung Kỳ và ngăn chính quyền Trung Kỳ tăng thuế vô lí.

Chính vì sự ảnh hưởng lớn của báo cách mạng ở Trung Kỳ, chính quyền Nam triều và chính phủ Pháp luôn tìm đủ mọi cách để bóp chết báo cách mạng bằng nhiều hình thức như: truy tố và xử vì vi phạm pháp luật (trường hợp báo *Dân*); vận động những kẻ xấu đi kiện (trường hợp báo *Sông Hương*, *tục bản* bị Lê Thanh Cảnh kiện vì tội hủy báng); cấm lưu hành *Dân tiến* và *Dân muốn* ngày 6-1-1939...

Ghi chú:

1. Điều 1 sắc lệnh ngày 12- 8- 1936 do tổng thống A Lơbroong ký, có tiếp ký của bộ trưởng tư pháp M. Ruyca, bộ trưởng thuộc địa M. Mutê, được Xin vétstơơ thay mặt toàn quyền R Rôbanh, ký nghị định ban hành ở Đông Dương từ ngày 17- 9- 1936.

2. Trần Thị Thanh Huyền tự tổng hợp

3. Tác giả Nguyễn Thành: trong cuốn "*Báo chí cách mạng Việt Nam 1925-1945*", Nhà xuất bản Khoa học xã hội, 1984, trang 147 viết: "*chỉ có một trang nhỏ như truyền đơn*" là chưa chính xác

4. Theo Huỳnh Văn Tòng trong: "*Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1945*" trang 294 thì số lượng phát hành của báo *Dân* là 8.000 số

5. Phan Đăng Lưu là người viết bài diễn văn bế mạc viện dân biểu Trung Kỳ, kỳ thứ 2 cho Hoàng Văn Khải đọc thay cho bài diễn văn đã được chuẩn bị sẵn từ bộ lại và khâm sứ Pháp. (xem thêm Nguyễn Thành: *Phan Đăng Lưu tiểu sử- tác phẩm*, Nxb Thuận Hóa, 1997, tr 149-158.

6. ở nhiều tỉnh các quan huyện phủ ra lệnh bắt cựu chính trị phạm giam ở đê lao, hay giữ kín ở phủ đường! Ngày 29 tết đại biểu nhân dân đến xin tòa khâm cho phép biểu tình ở Huế, tòa khâm không ngăn cản ra mặt, Công sứ Thanh Hóa cấm quân chúng đi đón Gô –đa (Trần Văn Giàu, 1962: 180)

7. Đề phòng những việc có thể xảy ra như bệnh tật, đói kém, tai nạn ...

8. Trần Thị Thanh Huyền tổng hợp trên báo Dân tiến, Bảo tàng Lịch sử Quốc gia

Tài liệu tham khảo

Báo Dân muốn từ số 1 (ngày 29-12-1938) đến số 2 (ngày 5-1-1939). Bảo tàng Lịch sử Quốc Gia.

Báo Dân tiến từ số 1 (ngày 27-10-38) đến số 5 (ngày 22-12-38). Bảo tàng Lịch sử Quốc gia.

Báo Nhân lực từ số 1 (ngày 15-1- 1937) đến số 9 (ngày 19- 3- 1937). Bảo tàng Lịch sử Quốc Gia.

Báo Sông Hương tục bản từ số 1(ngày 10-6-1937) đến số 9 (ngày 2-9-1937). Thư viện Quốc gia.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2000). *Văn kiện Đảng toàn tập 6 (1936 - 1939)*. Nxb Chính trị Quốc Gia. Hà Nội.

Dương Phước Thu. (2018). *Dân - tuần báo công khai của xứ ủy Trung Kỳ xuất bản tại Huế*. Nxb Thuận Hóa. Huế.

Hồng Chương. (1987). *Hải Triều tác phẩm*. Nxb TP Hồ Chí Minh. TP Hồ Chí Minh.

Huỳnh Văn Tông. (2000). *Báo chí Việt Nam từ khởi thủy đến năm 1945*. Nxb Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyễn Thành. (1983). Báo “Sông Hương, tục bản với cuộc tranh cử vào viện dân biểu Trung Kỳ năm 1937”. *Tạp chí Nghiên cứu lịch sử*, số 4.

Nguyễn Thành. (1984). *Báo chí cách mạng Việt Nam 1925-1945*. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội.

Nguyễn Thành. (1997). *Phan Đăng Lưu tiểu sử- tác phẩm*. Nxb Thuận Hóa. Huế.

Nguyễn Thị Thúy Hằng. (2015). *Dòng báo chính trị đối với đời sống chính trị Việt Nam 1925-1945*. Luận án tiến sĩ. Đại học khoa học xã hội Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội.

Nguyễn Văn Trung. (2012). *Báo chí các cấp của đảng bộ Trung Kỳ trong những năm 1930-1945*. Luận án tiến sĩ. Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn. Hà Nội.

Tạ Thị Thuý. (2014). *Lịch sử Việt Nam tập 9 (1930-1945)*. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội.

Trần Văn Giàu. (1962). *Giai cấp công nhân Việt Nam từ Đảng Cộng sản thành lập đến cách mạng thành công (tập 2, 1936 - 1939)*. Nxb Sử học.

Viện sử học. (1991). *Hồi ký Trần Huy Liệu*. Nxb Khoa học Xã hội. Hà Nội.